



Viet Nam national Institute of Culture and Arts Studies



INTANGIBLE CULTURAL HERITAGE IN VIET NAM

- About
- Introduction
- Classifieds
- Domains
- Photos
- Videos
- Maps
- News
- Contact us
- Login



Viet beliefs in the mother goddesses of three realms
On the ground, the worship of female spirits, beliefs in the Mother Goddesses of Three Realms

Nghe thuat Xoe Thai



The basic dance movements of Xoe include raising the

Viet Beliefs in Mother Goddesses of the Three Realms



CLASSIFICATION

- Intangible heritage representative of humanity
- Intangible cultural heritage in need of urgent protection
- Cultural heritage list of intangible countries
- Inventories of cultural heritage intangible

CATEGORY

0157500009



Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam

DANH MỤC KIỂM KÊ

DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ

- Trang chủ
- Giới thiệu
- Phân loại
- Loại hình di sản
- Thư viện ảnh
- Thư viện phim
- Bản đồ
- Tin tức
- Liên hệ
- Đăng nhập



Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương ở Phú Thọ

Thờ cúng Hùng Vương là nghi lễ dân gian mang tính quốc gia ở Việt Nam

Nghệ thuật Xòe Thái



Các đồng tấu múa cơ bản của Xòe lá tay giơ lên cao, mở

Tín ngưỡng thờ mẫu Tam Phủ của người Việt



Trên nền tảng của tín ngưỡng thờ nữ thần. Tín ngưỡng

Tìm kiếm

PHÂN LOẠI

- Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại
- Di sản văn hóa phi vật thể cần bảo vệ khẩn cấp
- Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia
- Danh mục kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể

LOẠI HÌNH DI SẢN



THE INFORMATION SYSTEM OF INTANGIBLE CULTURAL HERITAGE MANAGEMENT

LIST OF INTANGIBLE CULTURAL HERITAGE INVENTORY

Name of element	Ca tru singing	Details>>
Domain	Folk performing arts	
Location(s)	Hà Nội City, Bắc Giang Province, Phú Thọ Province, Vĩnh Phúc Province, Bắc Ninh Province, Hải Dương Province, Hải Phòng Province, Hưng Yên Province, Thái Bình Province, Nam Định Province, Thanh Hóa Province, Nghệ An Province, Hà Tĩnh Province...	
Name of element	The pottery making of Chăm people	Details>>
Domain	Traditional craftsmanship	
Location(s)	Phan Hiệp Commune - Bắc Bình District - Bình Thuận Province	
Inventory Report	Inventory Report 2012 Inventory Report 2013 Report 2018 - Inventory of The Art of Pottery making of Cham people	
Name of element	The Art of Pottery Making of Chăm people in Bàu Trúc village	Details>>
Domain	Traditional craftsmanship	
Location(s)	Phước Dân Town - Ninh Phước District - Ninh Thuận Province	
Inventory Report	Inventory Report 2014 Inventory Report 2015-2016 Inventory Report 2018-2019 Report 2018 - Inventory of The Art of Pottery making of Cham people	
Name of element	The Art of Xòe Dance	Details>>
Domain	Folk performing arts	
Location(s)	Lai Châu District, Tam Đường District, Mường Tè District, Sin Hồ District, Phong Thổ District, Than Uyên District... - Lai Châu Province	
Inventory Report	Xòe Dance's Inventory Report (VIE) Xòe Dance's Inventory Report (ENG) Report 2019-- inventory of The Art of Xòe Dance of the Tai people in Việt Nam	

- 📄 REPRESENTATIVE LIST OF THE INTANGIBLE CULTURAL HERITAGE OF HUMANITY
- 📄 LIST OF INTANGIBLE CULTURAL HERITAGE IN NEED OF URGENT SAFEGUARDING
- 📄 NATIONAL INTANGIBLE CULTURAL HERITAGE LIST
- 📄 INTANGIBLE CULTURAL HERITAGE INVENTORY LIST
- 📄 ARTISAN LIST
- 📄 REPORT INVENTORY OF INTANGIBLE CULTURAL HERITAGE



HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ

- [HỆ THỐNG](#)
- [CẬP NHẬT THÔNG TIN](#)
- [BÁO CÁO / THỐNG KÊ](#)
- [TÌM KIẾM](#)
- [TRỢ GIÚP](#)

DANH MỤC KIỂM KÊ DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ

Tên di sản	Hát Ca trù	Chi tiết >>
Loại hình di sản	Nghệ thuật trình diễn dân gian	
Địa điểm	Thành phố Hà Nội, Tỉnh Bắc Giang, Tỉnh Phú Thọ, Tỉnh Vĩnh Phúc, Tỉnh Bắc Ninh, Tỉnh Hải Dương, Thành phố Hải Phòng, Tỉnh Hưng Yên, Tỉnh Thái Bình, Tỉnh Nam Định, Tỉnh Thanh Hóa, Tỉnh Nghệ An, Tỉnh Hà...	
Tên di sản	Nghề làm gốm của người Chăm	Chi tiết >>
Loại hình di sản	Nghề thủ công truyền thống	
Địa điểm	Xã Phan Hiệp - Huyện Bắc Bình - Tỉnh Bình Thuận	
Báo cáo kiểm kê	Báo cáo Kiểm kê 2012 Báo cáo Kiểm kê 2013 Report 2018 - Inventory of The Art of Pottery making of Cham people	
Tên di sản	Nghệ thuật làm gốm truyền thống của người Chăm Bầu Trúc.	Chi tiết >>
Loại hình di sản	Nghề thủ công truyền thống	
Địa điểm	Thị trấn Phước Dân - Huyện Ninh Phước - Tỉnh Ninh Thuận	
Báo cáo kiểm kê	Báo cáo Kiểm kê 2014 Báo cáo Kiểm kê 2015-2016 Báo cáo kiểm kê 2018-2019 Report 2018 - Inventory of The Art of Pottery making of Cham people	
Tên di sản	NGHỆ THUẬT XÒE THÁI	Chi tiết >>
Loại hình di sản	Nghệ thuật trình diễn dân gian	
Địa điểm	Thị xã Lai Châu - Tỉnh Lai Châu, Huyện Tam Đường - Tỉnh Lai Châu, Huyện Mường Tè - Tỉnh Lai Châu, Huyện Sìn Hồ - Tỉnh Lai Châu, Huyện Phong Thổ - Tỉnh Lai Châu, Huyện Than Uyên - Tỉnh Lai Châu, Huyện...	
Báo cáo kiểm kê	Báo cáo Kiểm kê Xòe Thái Inventory Report Xoe Dance Report 2019 - Inventory of The Art of Xòe Dance of the Tai People in Viet Nam	

[DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ ĐẠI DIỆN CỦA NHÂN LOẠI](#)

[DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ CẦN BẢO VỆ KHẨN CẤP](#)

[DANH MỤC DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ QUỐC GIA](#)

[DANH MỤC KIỂM KÊ DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ](#)

[DANH SÁCH NGHỆ NHÂN](#)

[BÁO CÁO KIỂM KÊ DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ](#)

hoangphuc

.....

[Đăng nhập](#)

INVENTORY REPORT OF THE ART OF XÒE DANCE OF THE TAI PEOPLE IN VIET NAM

(PROVINCES OF YÊN BÁI, LAI CHÂU, SƠN LA AND ĐIỆN BIÊN)
(Short version of 10 pages)

I. Purpose of the Inventory

- Surveying and assessing the art of Xòe Dance in the residential areas of Tai communities in the provinces of Yên Bái, Lai Châu, Sơn La and Điện Biên.

- Initially, systematically the team researcher collect data provided by the communities that demonstrate the current state of facilities as well as cultural activities, in which the focus is on the dance activities, in the villages /residential areas and art performance troupes. There is a plan to continue collecting, studying, conserving and exploiting the value of intangible cultural heritage of Tai people in general and the Xòe dance activities in particular.

II. The Localities of the Inventorying Work

- The inventory is based on existing sources of Xòe Dance in the districts/towns of the provinces (officials of the Department of Cultural Heritage Management, Cultural Centers under the Department of Culture, Sports and Tourism) that help building a candidate file for the National List of Intangible Cultural Heritage (2013, 2014, 2015 and 2016).

- Through the field survey materials of the research teams of Việt Nam National Institute of Culture and Arts Studies in collaboration with community members conducted from the end of 2017 in the districts and towns of Yên Bái, Lai Châu and Sơn La and Điện Biên provinces and anthropological survey and research materials of the research teams implementing this inventory project from the end of 2017 to the middle of 2018.

III. Methods

The method used to collect information includes questionnaires, in-depth interviews, recording, taking note through group discussions, historical and statistical retrospective, and from the viewpoint of respecting community voices about their cultural heritage.

Inventory and consensus activities of the community on Xòe dance in the provinces of Yên Bái, Lai Châu, Sơn La and Điện Biên basically consist of two main activities: carrying out the quantitative inventory on the current action on the Xòe dance heritage in the four provinces (according to the survey of the questionnaire), in combination with in-depth interviews with a number of informants that represent the local community and the consenting activities of the community on establishing the file of Xòe dance and submitting to UNESCO to inscribe on the Representative List of Intangible Cultural Heritage of Humanity.

The surveyed area at the time of conducting the training workshop on conducting inventory and consensus (2018) was implemented within: 4 districts in Yên Bái province (Nghĩa Lộ town, Văn Chấn districts, Station Mù Căng Chải); 5 districts of Lai Châu province (Phong Thổ, Nậm Nhùn, Mường Tè, Sìn Hồ and Than Uyên districts); 6 districts in Sơn La province (Sơn La city and Thuận Châu, Mai Sơn, Yên Châu, (Black Tai), Mộc Châu, Quỳnh Nhai and Phù Yên districts (white Tai), 9 districts and towns are located in Điện Biên province (Điện Biên city, Điện Biên, Điện Biên Đông, Mường Lay, Tủa Chùa, Mường Nhé, Tuần Giáo, Mường Chà and Mường Ảng districts).

IV. Overview of the Tai People in Viet Nam

1. The Origin of the Tai People in Viet Nam

So far, *Quả tổ mừng* (*Story of the Mường Village*) and *Táy Pú sắc* (*The Father's Step of the War*) are two historical texts of handwritten texts and probably the oldest about the Tai people, written in Tai ancient letters (that are archived at Sơn La Provincial Museum), and is also considered two chronicles of the Black Tai, which recorded the great heavenly movement of the land of the first generation of Tai people to come from the north to Mường Lò, then from there to many parts of Northwestern Viet Nam and some Southeast Asian countries.

The Tai people in Yên Bái province make up about 53,104 people (according to the 2009 Census data), belonging to two groups: The White Tai and Black Tai. The Tai people in Điện Biên province have about 186,270 people, accounting for 38.4% of the provincial population. The Tai people in Lai Châu province make up about 131,822 people who are mainly the White Tai, accounting for 34% of the provincial population. Tai people in Sơn La have about 572,441 people - mainly Black Tai, accounting for 53.2% of the provincial population (about 1,080,641 people

2. Characteristics of Ethnic Culture

The Tai language belongs to the Tày - Tai language group and belongs to the South Asian language line. The word Tai appeared a long time - when Lò Lạng Chượng proclaimed Lord of the Mường, opened and exploited Mường Lò, established the Tai society, planned customary law ... then in Mo Mường epic recorded in ancient Tai this incident in the Tai old script on bamboo, paper, or bark. Today, in Mường Lò and in other localities, very few people know how to write and read the Tai ancient words.

The Tai community is concentrated in the Mường village in the valleys, not far away from each other, adapting to the school of cultivation of wet rice, cotton, and brocade weaving. Thanks in part to the tradition of wet rice civilization of the Tai people, which has a famous field of Mường Lò (Yên Bái), Tú Lệ or Mường Than (Lai Châu), Mường Tấc (Sơn La), Mường Thanh (Điện Biên)) before. Wet rice is the main food source, especially the Tai people use a

lot of sticky rice. Tai people have a lot of experience in building water dams, creating ditches, building up canals to bring water into the fields. Part of the income is due to livestock and aquaculture. Rice fish is an element of Tay - Tai culture. The traditional handicraft of the Tai people is to make cotton padding, brocade fabric with patterns, vibrant color and good quality.

For the Tai people, the festival of the year is very diverse and characterized by the Tai culture. Folk festival is an essential part of the cultural and religious activities of the Tai people, with a cycle of one year, the people have many big festivals with village community characteristics such as: *Xên Bản festival, Xên Mưòng, Xên Đông, Rain Festival, Harvest Festival, Xên Lầu Nó*, so on and in the family there are rituals for worshipping "tám khuôn", rituals for "tám tế na", "tám khuôn quai" and other rituals related to ancestor worship and family rituals. The celebration of "Síp xí" at the fifteen day of July is one of the biggest festivals of people Tai in which it is indispensable to have the Xòe dance that attracts people.

V. Results of the inventory

1. Name and identification of the Art of Xòe Dance

1.1. Heritage name

The heritage is called different names by the different communities and performance troupes that perform the dance. The different names for the heritage are as follows: *Xòe Dance, Xòe of the Tai People, Xe, Mố, the Art of Xòe Dance, Xòe.*

1.2. Identification of the Art of Xòe Dance of the Tai People

1.2.1. The process of birth and existence

Before coming to Viet Nam with the postures and movements of war, Tai people created similar dances, or simulated hunting and gathering activities, or efforts to cope with storms, flood and beasts to both protect themselves and earn a living ... It is from the clapping of hands around the fire, the roar of the forest every time there is joy or danger or when it is necessary to increase the vitality of the people, the Tai people have created the Xòe dancing movements with labor tools and activities, such as hats, sticks, towels, fans, gourd lute, and so on.

Xòe was first linked with religious activities. Xòe is a dance that contributes to expressing Tai conceptions of the universe and about human life, through the ritual activities of priests and the participants of the main practice, who are the sick or those who have faith in the gods. The religious Xòe dance performed during Then rituals is the most concentrated expression of the dance form (Kin Pang Then Festival), with the dance movements depicting the making of offerings, praying to the gods, and inviting souls to return to the sick people. Accompanied by the dance movements are the lyrics that reflect human life and points of views about the universe and people.

"Xòe" means dancing with movements that symbolize human activities in ritual, culture, life and work. Xòe is performed at rituals, weddings, village festivals and community events. There are three main types of Xòe: ritual Xòe, circle Xòe, and presentational Xòe. Rituals Xòe and presentational Xòe are named after props used during particular dances, such as scarf Xòe, conical hat Xòe, fan Xòe, bamboo pole Xòe, music Xòe, stick Xòe, and flower Xòe. The most popular form is circle Xòe, wherein dancers form a circle in harmony with each other.

The basic dance movements of Xòe include raising the hands up, opening the hands, lowering the hands, clasping the hands of the next person following rhythmic footsteps, slightly arching the chest and leaning backwards. The musical instruments of gourd lute (tính tầu), shawm (kèn loa), mouth organ (khèn bè), drum, gong, cymbals, reed flute (pí pặp), bamboo-tube percussion (băng bu) and small round-shaped rattle are used to accompany dance, which follows rhythms in even meters (either 2/4 or 4/4). The typical melodies played on the instruments use the following intervals: major second, major and minor third, perfect fourth and perfect fifth. Dance movements, though simple, symbolize wishes for community members to have a good life and live in solidarity.

Gentle dance moves blend with instrumental music, vocals, tight-fitting blouses, the jingling of silver jewelry hanging around the waists of Tai women and creates an art form imbued with the cultural identity of the Tai in the northwestern region of Viet Nam.

The present day Xòe movements and types have new gestures due to the variations of the dominant movements inherent in the traditional Xòe dance. The development of the contemporary Xòe dance is based on the traditional Xòe movements showing continuity throughout the generations. Some movements have been modified, and props are used, such as scarfs, fans, hats, and flowers. Each village has a performance troupe, formed under the instruction of the main practitioners in the village, and the troupe performs at cultural events, festivals, and competitions.

1.2.2. Methods and performance contexts

Up until now, the Tai people in the villages have mainly practiced six basic Xòe dance styles, which are popular in all cultural activities of the community, as follows: *i. Xòe Khắm khắn mơi lầu - Raise a scarf to offer wine; ii. Phá xí Xòe – The four directions; iii. Đón hôn Xòe Dance –Moving forward and stepping back; iv. Nhôm khắn Xòe – Tossing scarf; v. Óm lợm tộp mur Xòe dance- Clap hands in a circle; vi. Óm lợm khắm khắn Xòe dance - Holding hands in a circle.*

1.2.3. Props used in the Xòe dance

These are the types of Xòe that have become famous and familiar with most of the village performance teams: *Xe cúp (conical hat Xòe), Xe vi (fan Xòe), Xe khắn (scarf Xòe), Xe mák hình (small round-shape iron rattles Xòe), Xe póc (flower Xòe), Xe máy (stick Xòe), Xe tính tầu (gourd guitar Xòe).*

It is possible to identify the characteristics of the Xòe types that use the following props: *a. Xòe khăn (dance with scarf); b. Xòe nón (Conical hat Xòe); c. Xòe quạt (fan Xòe); d. Xòe sạp (Stall Xòe); e. Xòe music (Xòe mák hình) (small round-shaped rattles Xòe); f. Xòe chai (bottle Xòe): Xòe chai.*

1.2.4. Heritage practice space

Xòe is organized in villages of Tai people in four provinces in northwestern Việt Nam, including Văn Chấn and Mù Căng Chải and Trạm Tấu districts, and Nghĩa Lộ town in Yên Bái province; Phong Thổ, Sìn Hồ, Nậm Nhùn, Tân Uyên, Than Uyên, and Mường Tè and Tam Đường districts, and Lai Châu city in Lai Châu province; Mường La, Thuận Châu, Mai Sơn, Sông Mã, Yên Châu, Sốp Cộp, Bắc Yên, Vân Hồ, Phù Yên, Quỳnh Nhai, Mộc Châu districts, and Sơn La city in Sơn La province; and Điện Biên, Mường Chà, Điện Biên Đông, Tuần Giáo, Mường Ảng, Tủa Chùa, Mường Nhé, Nậm Pồ and Mường Lay districts, and Điện Biên Phủ city in Điện Biên province. Mường Lò (Yên Bái), Mường So (Lai Châu), Mường Lay, and Mường Thanh (Điện Biên), however, are considered as the main centers of the Xòe.

In Yên Bái province, Xòe is practiced in 4 districts / towns, with 15 communes/wards, and 102 villages / hamlets of Tai people. The total number of people practicing in 180 performance troupes is 1,200, including people of all ages and characteristics. In Điện Biên province, Tai Xòe dancing is practiced in ten districts, incorporating 150 villages and 1,273 teams of practitioners. The total number of prominent Tai Xòe performance teams across the four districts of the inventory was 94 Tai Xòe teams, with a total of 966 practitioner, musicians and regular Tai Xòe practitioners. In Sơn La province, there are a total of 1471 Xòe Tai practitioners performing across 119 villages in six districts, incorporating people of different ages, performing different roles, such as the Xòe artists. In Lai Châu province, Tai communities living in the districts of Phong Thổ, Sìn Hồ, Nậm Nhùn, Tân Uyên, Than Uyên, Mường Tè, Tam Đường, as well as Lai Châu city, organize Xòe activities through 100 village performance troupes, encompassing more than 1,200 participants.

The space in which Tai people organize a Xòe dance event is flexible, and not fixed to one location. In the past, spaces used for dancing activities included in the homes of families with large stilt houses, or in the homes of families celebrating a special event (wedding, new house, birthday, etc.), wishing to invite villagers to come and share their joy. Dancing also took place right next to the fields or on the banks of streams in the midst of tired labor sessions. The most popular space used for organizing entertainment activities for the community, however, are the spacious empty yards in the residential area of the villagers. In addition, depending on the reason for organizing Xòe, the performance may take place in different wide or narrow spaces (celebrations and grand ceremonies are generally held in the commune's square and/or stadium, whereas guilds are organized at the commune hall).

2. Characteristics and Values of the Art of Xòe Dance of the Tai People

2.1. Characteristics of practitioners

The custodians of Xòe Dance are the Tai community members (which include Black Tai and White Tai - distinguished by their different costume colors), who mostly live in the provinces of northwestern Viet Nam (Yên Bái, Lai Châu, Sơn La and Điện Biên provinces), as well as being scattered across the provinces of Hòa Bình, Thanh Hóa and Nghệ An. The people who practice the Xòe are Tai residents, regardless of their gender, age, occupation or working status, that are available to participate in Xòe activities.

Members of the Tai community who practice Xòe activities are first of all the shaman masters (Tào, Mo, Phụt, and Then masters), and then the sick people being cured by the masters and accepted as "adopted children" - i.e. disciples. Each year, these people gather at their master's home to perform rituals and express their thanks to the gods. Masters are people whose destiny is to perform the ritual, inherited from his family (from grandparents and parents), with the ability to communicate with the gods. They are knowledgeable about ritual practices, knows how to Xòe, and make offerings and transmissions to their disciples during rituals held at their shrine, or home of their disciples, to heal, ward off evils, and generally improve their lives.

Those who grasp the practice of Xòe and have the skills to instruct the Tai community members in it are often educated, intellectual and knowledgeable about ethnic customs. They are able to practice, preserve and create dances from the their grandparents, and are respected and trusted by the community. It is those who have been trained in professional arts at cultural schools, or who seek out and study the art of Xòe, and master the skills of dancing, who also play the role of instructing other people how to Xòe.

Many people who hold and practice the Xòe in the Tai community are also gifted at music and know how to play musical instruments, including the drums and the other ethnic instruments.

The practice of Xòe dance is not limited to the community of one locality (village/hamlet), but it is always available to and encourages non-locals, according to different social relations or people of other ethnic groups, to participate in the performance. Those who practice the Xòe in association with religious activities are often organized by the ritual masters, with the participation of disciples and the community (mainly Tai people) who have faith in the gods. This group of practitioners is often intertwined as a congregation, a group of disciples, who voluntarily come together to perform the Xòe during rituals at the masters' house (Tào, Phụt and Mo masters) or sometimes at the home of a sick or troubled person in the village.

The participants in the Tai Xòe, however, generally do not distinguish between age, occupation, political statues, gender, social status, or religious

beliefs. With the Xòe is held by Then shaman masters, the participants are mainly people suffering illness or are experiencing trouble, and who join the Xoe to thank the gods, or who take in the rituals to pray to the gods for a peaceful life, propensity and good health.

2.2. The Value of the Art of the Xòe Dance of the Tai People

People in all Tai villages (as mentioned above), regardless of age, gender, occupation, political beliefs, social status, ethnic group or religious beliefs can participate in a Xoe performance. In addition to the Xòe for the shaman's followers, or the advanced Xòe for experienced practitioners, the circle Xòe is for collective practice by everyone. By inviting people to participate, Xòe shows mutual respect between members of the Tai community and the people of other communities. Therefore, Xòe dance is a means of communication to connect communities, and has become a symbol of solidarity, a crystallization of life experiences and creative thinking in the life and daily activities of the Tai people. The Xoe allows participants to feel closer together and has really become the representative cultural maker of the Tai people in Viet Nam. The survey data collected in the areas of the heritage inventory shows that up to 97% of the population think that Xòe helps create entertainment for the community, as well as with expanding relations within village communities and regions. 75.8% of people surveyed consider Xòe art a valuable in creating solidarity and community exchanges in villages. 57.6% of people said that the art of Xòe helps fulfil the needs of people practicing their beliefs and customs, while 55.6% think that the art of Xòe expresses local folk beliefs. These results show that the art of Xòe is increasingly aimed at generating entertainment values in the spiritual life of Tai communities in the Northwestern region of Viet Nam.

Xòe dance plays an important role in Tai community life, as a form of entertainment after a hard day's work, helping people to be happy, relaxed and improve their health, so that they can continue to work more effectively. Xòe dance is a cultural resource, connecting community members to create collective strength. This demonstrates the connection between intangible cultural heritage and sustainable development. According to the local tradition, Tai people know how to use natural resources in a sustainable way. In Xòe, traditional musical instruments and ceremonial trees made from natural products, such as wood, bamboo and local agricultural products, also convey the message of Tai behavior to nature in a sustainable way.

Xòe dance has becomes a cultural resource for the Tai community to contribute to tourism development and economic growth, as well as exchange relations with ethnic peoples at home and abroad.

Xòe Dance contributes to enriching folk dance art, and the process of creation and diversification of intangible cultural heritage capital of Vietnamese multi-ethnic national community.

3. The transmission of the Xòe Dance

Most Tai village communities living in the areas of Yên Bái, Lai Châu, Sơn La, and Điện Biên provinces have the desire to attend dance activities during cultural events and festivals. In most villages, the transmission of Tai art knowledge and skills is mainly through oral means, as well as direct practice, which takes place at the following three levels:

In Tai families, children learn how to Xòe from grandparents and parents. From a young age, the children follow their parents to the rituals at the masters' house, to celebrate and participate in festivals, and were instructed by the adults to dance. The masters passed on to their children and grandchildren the religious professions.

At the community level, during the rituals, the masters teach Xòe to their disciples. During collective Xòe dances, gifted and senior practitioners that know Xòe well instruct other participants how to Xòe, the way to move, swing their hands and feet to the beat, and how to use props, such as hats and scarves, sticks, music instruments, and so on. Artists and professional choreographers also join in to hand down their knowledge through oral transmissions to individuals and in classes.

In schools, all levels and classes organize extracurricular activities to practice Xòe. Many schools invite practitioners to teach. From a state management perspective, the authorities at all levels and related departments regularly organize competitions and cultural festivals to raise awareness and understanding of Xòe, enhance exchanges, and share skills in practicing Xòe among individuals and communities.

The main force directly involved in the practice of Xòe dance activities has been the youth and middle-aged people. The performance troupes, head by the main practitioner, has become the core force for all forms of local cultural activities and transmissions.

4. The role of the Community in Safeguarding and Promoting the Art of Xòe Dance of the Tai people

In Yên Bái province, the practitioners have popularized the six ancient styles of Xòe in the community, so the art of Xòe has been restored and gradually developed. In recent years, the awareness of the value of the heritage has also been enhanced. In the recent past, members of local communities organized many activities to widely disseminate this heritage practice, such as: organizing classes to introduce the six ancient styles of Xòe in the villages; and inviting practitioner Lò Văn Biền (86 years old of Nghĩa Lộ town), and a number of other individuals, to restore the ancient Tai Xòe by teaching members of the performance troupes in Nghĩa Lộ town, and in the communes, wards and villages.

Xòe is a key element in the cultural and artistic activities of the region. The Xòe has expanded very rapidly in terms of the number of participants. The

members of performance troupes not only learn from practitioners, but also exchange knowledge and skills and learn from each other. All troupes are now performing the six traditional dances together with other Xòe dance styles, such as the circle Xòe, scarf Xòe, bottle Xòe, fan Xòe, and conical hat Xòe. In 2013, in Nghĩa Lộ town, the compilation of the "Ancient Xòe dance of the Tai ethnic people in Nghĩa Lộ - Mường Lò" was written by Mr. Lò Văn Biền, representing a useful document for transmitting Xòe to the local people. He also instructed the Xòe music to 20 people from August 21 September 10, 2014. Up until now, two music groups have mastered the melody and rhythm of the musical instruments played during the performance of the six Xoe dance styles. From August 1 to October 7, 2014, Mr. Lò Văn Biền instructed a group of teachers (seven people) over a total of six days. The teachers were taught about the origin, meanings and movements of the six basic Xòe dances. Up until now, 48 core performance troupes have been established in Nghĩa Lộ town, incorporating 384 people from 7 communes and wards, including members of the Elderly Association, Women's Union, Youth Union, as well as preschool, primary and secondary students. In addition, there are two core musician troupes incorporating 20 people. Annually, Nghĩa Lộ town organizes grassroots level competitions, which encourage a large number of Tai people to participate. Each village establishes performance troupes, trained by main practitioners, that regularly perform Xòe in exchanges with other localities. Nghĩa Lộ - Mường Lò has a Xòe troupe of up to 2013 persons, who come from the local Xòe village troupes in order to perform on holidays and during large cultural festivals held in the province. In 2013, 2013 dancers performed the largest Xoe circle at Nghĩa Lộ town stadium.

Up until now, the art of Xòe of the Tai people in has become an indispensable spiritual heritage of the community of Nghĩa Lộ town (Mường Lò). This art form is not only for social activities, but goes deep into the subconscious of the people in the region.

In Điện Biên province, to date, there has established 1,273 performance troupes in villages/hamlets, most of which are the performance troupes of the Tai ethnic group, considered to be the main force behind maintaining and developing the Xòe. This has contributed to the safeguarding and development of the Xòe, not only by the local ethnic people, but also tourists, who go there and enjoy participating in the Xòe. Each member of the performance troupe has a sense of responsibility and a passion for the aesthetic value of the art form that his father passed down. Thus, they are happy to continue to introduce the cultural heritage to domestic and foreign tourists. In order to create favorable conditions for the activities of the performance troupes, each year, the national target program of the Culture, Sports and Tourism office financially supports them in purchasing loudspeakers, drums and costumes. In the coming time, Điện Biên province will continue the safeguarding and development of ethnic culture, of which Xòe is among the elements that imbue the cultural identity of the local people.

In Lai Châu province, some individuals and practitioners have actively participated in teaching and safeguarding the Xòe. Ms. Đỗ Thị Tấc, for example, invested her own money in building a row of stilt houses for displaying Tai cultural heritages and teaching the Xòe to the community in Than Uyên town (Lai Châu province). Other folk practitioners, such as Lò Văn Sao (68 years old from Mường Cang village, Than Uyên town) and Hoàng Ngọc Xíu (78 years old from Nà Củng village, Mường So commune, Phong Thổ district), have recorded and published documents about the origin of Xòe, the dance styles, context of the performance, and the related folklore expressions. In Nậm Nhum district, some ritual masters regularly instruct their disciples how to celebrate and thank god during rituals. In Phong Thổ and Than Uyên districts, folk practitioners and community members, who are knowledgeable about Xòe, participate in teaching the younger generation in preschool and high school classes.

In Son La province, the awareness of government officials, especially from the provincial cultural offices, on the value of the Xòe dance has increased. This has led to the government's continuous efforts and interventions over the past ten years in the restoration, safeguarding and transmission of the Xòe dance. Establishing a program for the development of performance troupes in most Tai villages/hamlets in the province has been a particularly effective activity. The report of the province in 2014 showed that it had more than 3,000 troupes at the village/hamlet level (which are provided funding from the local government of two million Vietnam Dong per year per troupe). A strong awareness of the importance of the Xòe is also crucial for the province when the safeguarding of the Xòe practice is closely linked to the safeguarding and promotion of customs and cultural values of the Tai festivals, practices, rituals, cuisine, costumes, musical instruments, and craftsmanship.

The Xòe heritage has been included in the National List of Intangible National Cultural Heritage, with its names and decisions of the Ministry of Culture, Sports and Tourism.

- The Art of Xòe Dance of the Tai People in Điện Biên province under Decision No. 3820/QĐ – BVHTTDL in 2013.

- The Art of Xòe Dance of the Tai People in Yên Bái province according to the Decision No. 1877/QĐ-BVHTTDL in 2015.

- The Art of Xòe Dance of the Tai People in Lai Châu province under the Decision No. 1877/QĐ-BVHTTDL in 2015.

- The Art of Xòe Dance of the Tai People in Son La province according to the decision No. 1877 / QĐ-BVHTTDL in 2015.

Hanoi, 5 - 12 - 2018

Rapporteur

Professor, Dr. Bui Quang Thanh

(The leader of the inventory team)

BÁO CÁO TỔNG HỢP
KIỂM KÊ DI SẢN NGHỆ THUẬT XÒE THÁI
(TỈNH YÊN BÁI, ĐIỆN BIÊN, LAI CHÂU, SƠN LA)
(Bản tóm tắt 10 trang)

I. Mục đích của đợt kiểm kê khoa học

- Khảo sát và đánh giá thực trạng của sinh hoạt múa Xòe tại các địa vực cư trú của cộng đồng người Thái trong phạm vi các tỉnh Yên Bái, Lai Châu, Sơn La và Điện Biên.

- Bước đầu, tập hợp một cách có hệ thống những dữ liệu cụ thể do cộng đồng cung cấp, để đánh giá thực trạng hiện tồn của cơ sở vật chất cũng như sinh hoạt văn hóa, trong đó trọng tâm là sinh hoạt múa Xòe, tại địa bàn các thôn/bản/khu dân cư và các câu lạc bộ/đội văn nghệ quần chúng; từ đó, có kế hoạch tiếp tục triển khai hoạt động sưu tầm, nghiên cứu bảo tồn, khai thác giá trị di sản văn hóa phi vật thể của người Thái nói chung và sinh hoạt múa Xòe nói riêng.

II. Về địa bàn kiểm kê khoa học

- Dựa vào nguồn tư liệu kiểm kê di sản nghệ thuật Xòe Thái trên địa bàn các huyện/thị của các tỉnh (cán bộ các phòng Nghiệp vụ, Quản lý di sản văn hóa, các Trung tâm văn hóa thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch), phục vụ cho nhiệm vụ xây dựng Hồ sơ ứng cử vào Danh sách di sản văn hóa phi vật thể cấp Quốc gia (các năm 2013, 2014, 2015 và 2016).

- Qua nguồn tư liệu khảo sát thực địa của các nhóm nghiên cứu thuộc Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam phối hợp với cộng đồng đã tiến hành từ cuối năm 2017 trên địa bàn các huyện, thị thuộc các tỉnh Yên Bái, Lai Châu, Sơn La và Điện Biên và tư liệu khảo sát, nghiên cứu theo phương pháp nhân học của các nhóm nghiên cứu thực hiện dự án kiểm kê này từ cuối năm 2017 đến cuối năm 2018.

III. Phương pháp thực hiện

Phương pháp được sử dụng để thu thập thông tin gồm phỏng vấn bảng hỏi, phỏng vấn sâu, ghi chép thông qua thảo luận nhóm, hỏi cổ lịch sử, thống kê và theo quan điểm tôn trọng tiếng nói của cộng đồng trong việc đồng thuận với nội dung giới thiệu về di sản văn hóa do chính cộng đồng sáng tạo và bảo tồn trong lịch sử.

Hoạt động kiểm kê và lấy ý kiến đồng thuận của cộng đồng về nghệ thuật Xòe Thái trên địa bàn các tỉnh Yên Bái, Lai Châu, Sơn La và Điện Biên về cơ bản gồm hai hoạt động chính: thực hiện kiểm kê định lượng hoạt động thực hành di sản Xòe Thái hiện nay trên địa bàn 4 tỉnh (theo điều tra bảng hỏi), kết hợp phỏng vấn sâu một số thành phần dân cư mang tính đại diện cho cộng đồng sở tại và hoạt động lấy ý kiến đồng thuận của cộng đồng về việc lập Hồ sơ di sản nghệ thuật Xòe Thái trình UNESCO ghi danh vào Danh sách Di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại.

Địa bàn khảo sát tại thời điểm thực hiện hội nghị tập huấn kiểm kê và lấy ý kiến đồng thuận (2018) được thực hiện trong phạm vi: 4 huyện thị thuộc tỉnh Yên Bái (Thị xã Nghĩa Lộ, các huyện Văn Chấn, Trạm Tấu và Mù Cang Chải); 5 huyện thuộc tỉnh Lai Châu (các huyện Phong Thổ, Nậm Nhùn, Mường Tè, Sìn Hồ và Than Uyên); 6 huyện thị thuộc tỉnh Sơn La (Thành phố Sơn La và các huyện Thuận Châu, huyện Mai Sơn, huyện Yên Châu (ngành Thái đen); huyện Mộc Châu, huyện Quỳnh Nhai, Phù Yên (ngành Thái trắng); 9 huyện thị thuộc tỉnh Điện Biên (Thành phố Điện Biên, các huyện Điện Biên, Điện Biên Đông, Mường Lay, Tủa Chùa, Mường Nhé, Tuần Giáo, Mường Chà, Mường Ảng).

IV. Tổng quan về người Thái ở Việt Nam

1. Nguồn cội người Thái ở Việt Nam

Cho đến nay, *Quả tổ mừng* (*Chuyện kể bản Mường*) và *Táy Pú sắc* (*Bước đường chinh chiến của cha ông*) là hai cuốn sử thành văn chép tay có lẽ vào loại xưa nhất của người Thái hiện còn, viết bằng chữ Thái cổ. Đây cũng được coi là hai cuốn biên niên sử của người Thái đen, trong đó ghi lại cuộc thiên di vĩ đại mở đất lập mừng của các thế hệ người Thái đầu tiên tràn từ phía bắc xuống đất Mường Lò, rồi từ đó tỏa tới nhiều vùng thuộc Tây Bắc Việt Nam và một số nước Đông Nam Á.

Người Thái ở Yên Bái có khoảng 53.104 người (theo số liệu Tổng điều tra dân số năm 2009), thuộc hai nhóm ngành là Thái trắng và Thái đen. Người Thái ở Lai Châu có khoảng 131.822 người chủ yếu là Thái trắng, chiếm 34% dân số toàn tỉnh. Người Thái ở Sơn La có khoảng 572.441 người - chủ yếu là Thái đen, chiếm 53,2% dân số toàn tỉnh (khoảng 1.080.641 người). Người Thái ở Điện Biên có khoảng 186.270 người, chiếm 38,4% dân số toàn tỉnh.

2. Đặc trưng văn hóa tộc người

Tiếng Thái thuộc nhóm ngôn ngữ Tày - Thái và nằm trong dòng ngôn ngữ Nam Á. Chữ Thái xuất hiện từ rất lâu - khi Lò Lạng Chượng xưng chúa Mường, mở mang khai phá Mường Lò, thiết lập xã hội người Thái, định ra luật tục... thì trong các Mo Mường đã ghi lại bằng chữ Thái cổ những sự việc này trên tre nứa, giấy dó, vỏ cây. Ngày nay, ở Mường Lò và ở các địa phương khác, còn rất ít người biết viết và biết đọc chữ Thái cổ.

Cộng đồng người Thái sống tập trung thành bản mừng ở các thung lũng lòng chảo, không cách xa nhau, thích nghi với sở trường trồng lúa nước, trồng bông, dệt vải thổ cẩm. Một phần nhờ có truyền thống văn minh lúa nước của người Thái mà có được cánh đồng nổi tiếng là Mường Lò (Yên Bái), Tú Lệ hay Mường Than (Lai Châu), Mường Tấc (Sơn La), Mường Thanh (Điện Biên) trước đây. Lúa nước là nguồn lương thực chính, đặc biệt người Thái sử dụng nhiều lúa nếp. Người Thái có nhiều kinh nghiệm đắp phai, tạo mương, bắc máng đưa nước vào ruộng. Một phần thu nhập nữa là do chăn nuôi gia súc, thủy sản. Cá ruộng là yếu tố đặc sắc của văn hóa Tày - Thái. Nghề thủ công truyền thống của đồng bào Thái là làm đệm bông lau, dệt vải thổ cẩm với những họa tiết hoa văn độc đáo, màu sắc rực rỡ và có chất lượng tốt.

Với người Thái, hội hè trong năm diễn ra rất đa dạng và đậm chất văn hóa Thái. Lễ hội dân gian là một phần thiết yếu trong sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng của người Thái, theo chu kỳ một năm, đồng bào có nhiều lễ hội lớn mang tính chất cộng đồng làng bản như: *lễ xên bản, xên mừng, xên đông, lễ hội cầu mưa, lễ hội xuống đồng, lễ hội xên lẩu nó, lễ hội xé then...* cho tới các lễ hội trong phạm vi gia đình như các nghi thức cúng vía “tám khuôn”, các lễ cúng ruộng “tám tế na”, cúng vía trâu “tám khuôn quai” hay các nghi thức khác liên quan tới thờ cúng tổ tiên và các nghi thức gia đình mà trong đó tết “Síp xí” rằm tháng bảy là một trong những tết lớn nhất của người Thái. Hàng loạt hội hè kéo dài từ đầu năm đến hết năm, từ hội đón Xuân, hội săn bắn, hội đánh cá,... đến các hội xên mừng, xên bản, xên hươn, lễ “kin pang”, hội hoa ban,... Và, ở bất kỳ loại hội hè nào, cũng không thể thiếu được những cuộc vui múa Xòe.

V. Một số kết quả kiểm kê

1. Tên gọi di sản và nhận diện Nghệ thuật Xòe Thái

1.1. Về tên gọi di sản

Tên gọi của di sản được cộng đồng các làng/thôn/bản/khu dân cư và các câu lạc bộ gọi theo nhiều cách khác nhau. Cụ thể, có những tên gọi chủ yếu sau đây: Múa Xòe, Xòe Thái, Xe, Mố, Nghệ thuật múa Xòe, Xòe.

1.2. Nhận diện nghệ thuật Xòe Thái

1.2.1. Quá trình ra đời và tồn tại

Trước khi đến Việt Nam với những tư thế, động tác trong chinh chiến, người Thái đã sáng tạo ra các điệu múa tương tự, hoặc mô phỏng các hoạt động trong công cuộc lao động săn bắt, hái lượm hay những biện pháp chống chọi với mưa bão, lũ lụt, với mãnh thú để vừa phải tự vệ vừa kiếm sống,... Chính từ những điệu vỗ tay quanh đồng lửa, những tiếng hú vang động núi rừng mỗi khi có niềm vui hoặc hiểm nguy hay những lúc cần tăng sinh khí cho con người mà người Thái đã sáng tạo ra những nhịp Xòe, những động tác nhảy múa kèm theo các dụng cụ lao động và sinh hoạt cá nhân như nón, gậy, khăn, quạt, đèn tính.

Xòe trước hết bắt nguồn và gắn kết với sinh hoạt tín ngưỡng. Xòe là nơi góp phần thể hiện quan niệm của người Thái về vũ trụ và về nhân sinh, thông qua các hoạt động nghi lễ của các thầy cúng và người tham gia thực hành chính là các con bệnh hoặc những người có niềm tin vào thần linh. Các điệu Xòe nghi lễ cúng Then là biểu hiện tập trung nhất của các hình thức múa (Lễ hội Kin Pang Then), với các dạng múa/Xòe dâng lễ, múa cầu vong, múa chào mời các hồn vía về, múa dâng lễ cảm ơn các thiên binh đã cứu mệnh cho người ốm. Đi kèm theo các điệu múa Xòe là những lời hát chứa đựng nhiều triết lý nhân sinh và ẩn chứa quan niệm của con người về vũ trụ, con người¹.

Xòe hay xe có nghĩa là nhảy múa trong ngôn ngữ Thái, hình thành từ múa tín ngưỡng trong nghi lễ, cách điệu những động tác trong cuộc sống sinh hoạt, lao

¹ Phỏng vấn Đỗ Thị Tắc, thị trấn Than Uyên, tỉnh Lai Châu ngày 31 tháng 5 năm 2018.

động, sản xuất... Xòe có ba loại chính là Xòe tín ngưỡng, Xòe giải trí và Xòe biểu diễn. Để đáp ứng nhu cầu hoạt động của đời sống cộng đồng, các trí thức của các phường đã góp phần sáng tạo thêm các điệu Xòe biểu hiện nội tâm phong phú của con người, một số điệu Xòe kết hợp với đạo cụ và mang tên đạo cụ như Xòe khăn, Xòe nón, Xòe quạt, Xòe sạp, Xòe nhạc, Xòe gậy, Xòe chai, Xòe tính tẩu. Xòe vòng phổ cập trong các sự kiện văn hóa quan trọng của cộng đồng và gia đình với sự tham gia của đông đảo mọi người. Các điệu Xòe có các động tác cơ bản là: vung tay, mở tay, cầm tay, bước chân, nhấc chân, nhún chân, nghiêng phải, nghiêng trái. Với Xòe ở Mường So (Phong Thổ - Lai Châu), động tác múa được thể hiện bằng cách nhún năm đầu ngón chân, tay vung cao, các bước chuyển lướt nhanh hơn, tạo ra sự thăng hoa cho người thực hiện.

Nhạc cụ đệm cho Xòe bao gồm trống lớn, trống nhỏ, công, chiêng, tính tẩu, quả nhạc, kèn, chũm choẹ. Tiết tấu giai điệu khác nhau ở sự nhanh, chậm của động tác múa, trong quá trình mô phỏng hành trình Then lên trời, tìm hồn về nhập xác. Chính vì thế, những hình thức múa then kèm các đạo cụ như khăn, quạt, quả lắc, gậy,... là cách thức mô phỏng các hình thức được thực hiện trong hành trình của Then lên trời (động tác kéo khăn tượng trưng cho chèo thuyền vượt sông Ngân Hà, có khi chiếc khăn được tạt hiện động tác của cái cuốc, con dao dùng phát mở đường cho đoàn Then đi, có khi lại được xoát tròn trên đầu tượng trưng cho gió, cho mây; quả lắc - mák hình tượng trưng cho tiếng nhạc ngựa đưa Then đi; múa tính tẩu tượng trưng cho hai con gà chọi nhau,...). Nhưng âm điệu phổ biến mang tính đặc trưng được thể hiện ở quãng hai trường, quãng ba, quãng bốn trường và thứ, quãng năm đúng. Nhịp điệu thường nhấn mạnh ở khuôn nhạc 2/4, 4/4, phù hợp với động tác bước tiến, ký, bước lùi, ký, tay vung lên xuống đều đặn.

Những động tác múa nhẹ nhàng, mềm mại, uyển chuyển kết hợp nhuần nhuyễn với âm nhạc, trang phục truyền thống tạo cho Xòe trở thành một loại hình nghệ thuật dân gian mang đậm bản sắc văn hóa của người Thái ở Tây Bắc Việt Nam.

Động tác Xòe và các điệu Xòe hiện nay có những đường nét mới do những biến hóa của những động tác chủ đạo vốn có trong Xòe truyền thống. Sự phát triển của các điệu Xòe ngày nay dựa trên cơ sở, nền tảng, chất liệu của Xòe truyền thống là một quá trình vận động liên tục, được duy trì và phát triển thành những điệu khác. Một số động tác được cải biên, đạo cụ được sử dụng ngoài khăn còn quạt trong Xòe quạt, nón trong Xòe nón, là hoa trong điệu Xòe hoa. Mỗi bản hình thành các đội Xòe biểu diễn, được các nghệ nhân trong bản, phường hướng dẫn tập luyện, để đi biểu diễn giao lưu với các địa phương khác.

1.2.2. Cách thức và không gian thực hành di sản

Cho đến nay, người Thái ở các thôn bản chủ yếu thực hành 6 điệu Xòe cơ bản, diễn ra phổ biến trong mọi cuộc sinh hoạt văn hóa của cộng đồng. Đó là các điệu Xòe: *i. Điệu Xòe Khảm khăn mời lẩu - Nâng khăn mời rượu; ii. Điệu xòe Phá xí - Bỏ bốn; iii. Điệu Xòe Đón hôn - Tiến lùi; iiiii. Điệu Xòe Nhôm khăn - Tung khăn; iv. Điệu xòe Ôm lồm tốp mư - Vòng tròn vỗ tay; vi. Điệu Xòe Ôm lồm khảm khăn - Năm tay vòng tròn.*

1.2.3. Một số đạo cụ truyền thống trong sinh hoạt Xòe

Đây là các loại Xòe đến nay đã thành danh, quen thuộc với hầu hết các đội văn nghệ thôn bản: *Xe cúp (múa nón)*, *Xe vi (múa quạt)*, *Xe khăn (múa khăn)*, *Xe mák hình (múa quả nhạc)*, *Xe pooc (múa bằng những bóng hoa)*, *Xe mạy (múa gậy)*, *Xe tính tẩu (múa đàn tính)*. *Đi theo những điệu múa của từng loại đạo cụ này còn là đội ngũ phục vụ nhạc đệm với những Khèn bè, Đàn tính, Quả nhạc, Trống to - nhỏ, Ống tãng bằng (ống gõ chế tác như mõ)*².

Có thể nhận diện đặc điểm của các loại Xòe có sử dụng đạo cụ như sau:

a. *Xòe khăn (múa khăn)*; b. *Xòe nón (múa nón)*; c. *Xòe quạt (múa quạt)*; d. *Xòe sạp (múa sạp)*; e. *Xòe nhạc (múa quả nhạc - Xòe mák hình)*; f. *Xòe chai*:

1.2.3. Không gian thực hành di sản:

Xòe được tổ chức tại các bản của người Thái ở 4 tỉnh Tây Bắc Việt Nam, trong đó có các huyện Văn Chấn, Mù Cang Chải, Trạm Tấu, thị xã Nghĩa Lộ thuộc Yên Bái; huyện Phong Thổ, Sìn Hồ, Nậm Nhùn, Tân Uyên, Than Uyên, Mường Tè, Tam Đường và thành phố Lai Châu thuộc Lai Châu; các huyện: Mường La, Thuận Châu, Mai Sơn, Sông Mã, Yên Châu, Sốp Cộp, Bắc Yên, Vân Hồ, Phù Yên, Quỳnh Nai, Mộc Châu, và thành phố Sơn La thuộc Sơn La; các huyện Điện Biên, Mường Chà, Điện Biên Đông, Tuần Giáo, Mường Ảng, Tủa Chùa, Mường Nhé, Nậm Pồ, thị xã Mường Lay, thành phố Điện Biên Phủ thuộc Điện Biên. Những địa bàn được coi là trung tâm Xòe như Mường Lò (Yên Bái), Mường So (Lai Châu), Mường Lay và Mường Thanh (Điện Biên).

Tại tỉnh Yên Bái, Xòe được thực hành tại 4 huyện/thị với 15 xã/phường và 102 thôn/bản người Thái. Tổng số người thực hành tại 180 đội văn nghệ là 1.200 người ở các lứa tuổi và thành phần khác nhau. Tại tỉnh Điện Biên, Xòe Thái được thực hành tại 10 huyện/thị với 150 thôn bản và 1.273 đội văn nghệ. Tổng số đội văn nghệ Xòe Thái tiêu biểu ở 4 huyện thị thực hiện kiểm kê là 94 đội Xòe Thái với tổng số 966 nghệ nhân, nhạc công và người thực hành thường xuyên Xòe Thái. Tại tỉnh Lai Châu, cộng đồng người Thái sinh sống tại các huyện Phong Thổ, Sìn Hồ, Nậm Nhùn, Tân Uyên, Than Uyên, Mường Tè, Tam Đường và thành phố Lai Châu tổ chức sinh hoạt Xòe tại 100 đội văn nghệ thôn/bản với hơn 1.200 người tham gia. Tại tỉnh Sơn La, tổng số người thực hành Xòe Thái tại 119 thôn bản trên địa bàn 6 huyện thị là 1.471 người thực hành.

Với người Thái, việc tổ chức một buổi sinh hoạt múa Xòe thường được diễn ra ở các không gian linh hoạt, không cố định từ trước. Trước đây, không gian để sinh hoạt múa Xòe có thể là tại một gia đình có nhà sàn vào loại cao rộng, hay gia đình có sự việc vui vẻ (cưới xin, tân gia, sinh nhật,...), muốn mời dân bản đến chia vui; đây có thể là ngay cạnh nương rẫy hay bên bờ suối, vui múa Xòe giữa những buổi lao động mệt nhọc. Nhưng không gian mang tính phổ biến nhất thường được sử dụng tổ chức vui sinh hoạt văn nghệ cho cộng đồng là khoảng sân trống rộng rãi

² Phòng văn ông Đinh Văn Cửu (56 tuổi) ở thôn Đồng Lôi, xã Thanh Lương, huyện Văn Chấn ngày 16 tháng 4 năm 2018.

giữa khu vực cư trú của dân bản. Ngoài ra, tùy thuộc vào mục đích tổ chức các cuộc Xòe mà việc tổ chức có thể còn diễn ra ở những không gian rộng/hẹp khác nhau (các buổi kỷ niệm, lễ lớn tổ chức tại quảng trường, sân vận động của xã/phường; các hội đoàn tổ chức tại hội trường của xã).

2. Đặc điểm và giá trị của nghệ thuật múa Xòe người Thái

1.1. Đặc điểm về người thực hành

Chủ thể của Nghệ thuật Xòe Thái là cộng đồng người Thái (Thái đen và Thái trắng - phân biệt qua màu sắc trang phục) tập trung đông nhất ở các tỉnh thuộc Tây Bắc Việt Nam (Yên Bái, Lai Châu, Sơn La và Điện Biên); và rải rác ở các tỉnh Hòa Bình, Thanh Hóa, Nghệ An. Những người thực hành Xòe Thái là cộng đồng cư dân người Thái không phân biệt giới tính, tuổi tác, nghề nghiệp, địa vị công tác, miễn là có sức khỏe và đủ điều kiện hình thể tham gia sinh hoạt Xòe.

Những người nắm giữ và thực hành sinh hoạt Xòe của cộng đồng người Thái trước hết là những thầy cúng (còn gọi là những thầy Tào, thầy Mo, thầy Phụt, ông Then, bà Then) và những người dân vốn là những con bệnh, được thầy cúng chữa khỏi, nhận làm các “con nuôi”, hàng năm tụ tập về nhà thầy để dâng lễ và trả ơn. Thầy cúng là người có “căn số” tự thân hoặc được đào tạo từ gia đình (từ ông bà, cha mẹ), với khả năng giao tiếp được với thần linh, hiểu biết thông thạo các thực hành nghi lễ, biết cách thức múa dâng lễ và trao truyền cho các con nhang đệ tử thực hành tại các buổi lễ được tổ chức tại điện thờ của mình hoặc tại nhà con nhang đệ tử cần chữa bệnh, cứu nạn. Các con nhang thường là những người được chữa khỏi bệnh, được cứu nạn do thờ cúng, được dạy cách múa Xòe dâng lễ qua các động tác mang những ý nghĩa khác nhau với thần linh.

Những người nắm giữ cách thức thực hành Xòe và có khả năng truyền dạy của cộng đồng người Thái chiếm số lượng không nhiều, thường là người được học hành, có trí tuệ, am hiểu phong tục tập quán tộc người và có năng khiếu văn nghệ, có khả năng thực hành, gìn giữ và sáng tạo các điệu múa từ tiền nhân truyền lại, được cộng đồng quý trọng và tin theo. Đó còn là những người vốn được đào tạo từ các trường văn hóa nghệ thuật chuyên nghiệp, về địa phương sưu tập, nghiên cứu nghệ thuật Xòe và nắm vững kỹ năng múa Xòe, đủ khả năng sáng tạo, kỹ năng thuần thục đủ khả năng truyền dạy cho cộng đồng cách thức thực hành Xòe của dân tộc mình.

Nhiều người nắm giữ và thực hành sinh hoạt Xòe của cộng đồng người Thái còn là những người có năng khiếu âm nhạc, biết sử dụng nhạc cụ đàn tính, trống, cùng các nhạc cụ dân tộc khác, tham gia truyền dạy âm nhạc và cách thức Xòe cho người dân trong cộng đồng.

Thực hành Xòe Thái không giới hạn trong cộng đồng một địa phương (làng/bản), mà luôn sẵn sàng thu nạp người ngoài địa phương theo các quan hệ xã hội khác nhau hoặc từ người của các dân tộc khác cùng tham gia thực hành. Những người thực hành Xòe Thái khi gắn với sinh hoạt tín ngưỡng thường do các thầy cúng tổ chức với sự tham gia của các con nhang đệ tử cùng cộng đồng dân cư (chủ yếu là người Thái) có niềm tin vào thần linh phù hộ chữa được bệnh tật, nghèo khó. Nhóm

người thực hành này thường gắn bó với nhau thành bản hội, nhóm người cùng cảnh ngộ, tự nguyện cùng nhau thực hành Xòe trong các nghi lễ thờ cúng, tham gia lễ hội tại các di tích tâm linh hoặc tại nhà thầy cúng (thầy Tào, thầy Phứt, thầy Mo) hoặc đôi khi tại chính nhà của con bệnh hay người gặp hoàn cảnh hoạn nạn trong làng/bản.

Người tham gia thực hành Xòe Thái nói chung không phân biệt lứa tuổi, thành phần nghề nghiệp, chính trị, giới tính, địa vị xã hội và niềm tin tôn giáo. Với các cuộc Xòe gắn cùng thực hành nghi lễ do Thầy/Bà Then tổ chức, người tham gia chủ yếu là các con bệnh được chữa khỏi, đến để tạ ơn thần linh/Then hoặc những người đang gặp hoạn nạn, ốm đau đến dâng lễ và tham dự để cầu cúng.

2.2. Giá trị của nghệ thuật Xòe Thái trong đời sống văn hóa cộng đồng

Sinh hoạt múa Xòe ở tất cả các thôn bản người Thái (như đã nêu ở trên), không phân biệt lứa tuổi, giới tính, thành phần nghề nghiệp, chính trị, địa vị xã hội, thành phần dân tộc hay niềm tin tôn giáo. Bên cạnh những điệu Xòe dành cho những con hoa của thầy cúng, hay những điệu Xòe khó dành cho các nghệ nhân có kinh nghiệm, Xòe vòng là Xòe thập thể, dành cho tất cả mọi người. Bằng cách thu hút mọi người cùng tham gia, Xòe thể hiện sự tôn trọng lẫn nhau giữa các thành viên của cộng đồng người Thái và ngoài cộng đồng. Chính vì thế, nghệ thuật Xòe Thái là phương tiện giao tiếp để kết nối các cộng đồng xích lại gần nhau và đã trở thành biểu tượng của tình đoàn kết, là sự kết tinh những kinh nghiệm sống và lối tư duy sáng tạo trong đời sống sinh hoạt thường ngày của người Thái. Nghệ thuật Xòe Thái đã cho chúng ta cảm nhận được nhịp sống và hơi thở của con người Tây Bắc và thực sự trở thành nét đẹp văn hóa đại diện của một nền văn hóa nước Việt.

Nghệ thuật Xòe Thái có vai trò quan trọng trong đời sống cộng đồng người Thái, là sân chơi giải trí sau những ngày lao động vất vả, giúp con người được vui vẻ, thư giãn, phục hồi sức khỏe để sau đó tiếp tục tham gia lao động, sản xuất năng suất, hiệu quả hơn. Xòe Thái như là một nguồn lực văn hóa, kết nối các thành viên cộng đồng để tạo thành sức mạnh tập thể. Điều này minh chứng cho sự kết nối giữa di sản văn hóa phi vật thể và sự phát triển bền vững. Theo tập tục, người Thái biết cách sử dụng nguồn liệu tự nhiên một cách bền vững. Trong Xòe, các nhạc cụ dân tộc, cây nghi lễ làm từ sản vật tự nhiên như gỗ, tre nứa, các món ăn từ nông sản địa phương cũng truyền tải thông điệp về ứng xử của người Thái với thiên nhiên một cách bền vững.

Nghệ thuật Xòe Thái trở thành một thứ tài nguyên văn hóa để cộng đồng người Thái góp phần phát triển du lịch, tăng trưởng kinh tế và quan hệ giao lưu với các dân tộc anh em, trong và ngoài nước.

Nghệ thuật Xòe Thái góp phần làm giàu cho nghệ thuật múa dân gian, đóng góp cho quá trình sáng tạo, đa dạng hóa nguồn vốn di sản văn hóa phi vật thể của cộng đồng quốc gia đa dân tộc Việt Nam.

3. Trao truyền Xòe Thái

- Cho đến nay, hầu hết các cộng đồng làng bản người Thái tại các địa bàn thuộc các tỉnh Yên Bái, Lai Châu, Sơn La và Điện Biên vẫn ham thích được tham dự các

cuộc sinh hoạt múa Xòe nói riêng và sinh hoạt văn hóa cộng đồng nói chung. Tại hầu hết các thôn/bản, việc trao truyền tri thức và kỹ năng Nghệ thuật Xòe Thái chủ yếu được thực hiện bằng truyền miệng và thông qua thực hành trực tiếp giữa các thế hệ, giữa các thành viên cộng đồng, không kể tuổi và giới tính, diễn ra ở ba cấp độ sau:

Trong các gia đình người Thái, trẻ em học Xòe từ ông bà, cha mẹ. Từ nhỏ, các em theo cha mẹ đến các nhà thầy cúng làm lễ, tham gia các cuộc vui, lễ hội và được người lớn trong gia đình hướng dẫn cách nhảy Xòe. Các thầy cúng truyền lại cho con, cháu kế nghiệp nghi thức cúng và các điệu Xòe nghi lễ.

Ở cấp độ cộng đồng, trong các nghi lễ, các thầy cúng truyền dạy Xòe cho các con hoa. Các cuộc vui Xòe cộng đồng, những nghệ nhân, những bậc cao niên có năng khiếu, hiểu biết thuần thục Xòe hướng dẫn cách bước chân, vung tay, nhún chân theo nhịp điệu nhạc, cách sử dụng các đạo cụ như nón, khăn, gậy, chùm xóc nhạc. Tham gia truyền dạy, còn có các nghệ sĩ, biên đạo múa chuyên nghiệp, trao truyền bằng truyền khẩu và trực tiếp hướng dẫn thực hành cho cá nhân, trong lớp học.

Tại nhà trường các cấp, các lớp học đều tổ chức sinh hoạt ngoại khóa để thực hành luyện tập, truyền dạy Xòe. Nhiều nhà trường đã liên kết chặt chẽ với đội ngũ nghệ nhân trong thôn/ bản và mời đến truyền dạy. Từ góc độ quản lý nhà nước, chính quyền các cấp cùng các ban ngành liên quan đã thường niên hoặc nhân dịp có các sự kiện chính trị - xã hội đứng ra tổ chức các cuộc thi, buổi liên hoan, ngày hội văn hóa có diễn xướng Xòe nhằm nâng cao nhận thức, sự hiểu biết về Xòe, tăng cường giao lưu, trao đổi và chia sẻ kỹ năng thực hành Xòe giữa các cá nhân, cộng đồng làng/bản.

Lực lượng chủ yếu trực tiếp tham gia thực hành sinh hoạt múa Xòe đã mở rộng ở lứa tuổi thanh niên và trung niên là chủ yếu. Các hình thức truyền dạy trong nội bộ cộng đồng trong những năm gần đây đã tránh được sự tùy hứng, các đội văn nghệ hoặc người phụ trách nhóm sinh hoạt đã trở thành lực lượng nòng cốt cho mọi hình thức sinh hoạt văn hóa của địa phương.

4. Vai trò của cộng đồng bảo vệ và phát huy giá trị di sản Nghệ thuật Xòe Thái

Tại tỉnh Yên Bái, các nghệ nhân đã dịch thuật và phổ biến sáu điệu Xòe cổ tới cộng đồng nên nghệ thuật Xòe cổ đã bước đầu được phục hồi và dần phát triển. Những năm gần đây, ý thức được giá trị của di sản Xòe cổ, địa phương đã tổ chức nhiều hoạt động nhằm phổ biến rộng khắp quy trình thực hành di sản này như: tổ chức truyền dạy sáu điệu Xòe cổ cho các bản; mời nghệ nhân Lò Văn Biễn (86 tuổi - thị xã Nghĩa Lộ) cùng một số cá nhân khôi phục các điệu Xòe Thái cổ, mở lớp học tính tẩu, khèn; truyền dạy cho đội ngũ cán bộ của thị xã Nghĩa Lộ, sau đó đội ngũ cán bộ trực tiếp xuống các xã, phường, bản, làng để truyền dạy.

Xòe cổ với người Thái Nghĩa Lộ - Mường Lò đã trở thành hình thức múa dân gian trọn vẹn và ý nghĩa, nó trở thành một điển hình của nghệ thuật múa truyền thống. Từ các trường học thuộc thị xã Nghĩa Lộ cho tới các xã, phường như: xã Nghĩa An, Nghĩa Phúc, Nghĩa Lợi, phường Tân An, Trung Tâm, Pú Chạng, Cầu Thia và các bản, làng hiện nay của Mường Lò đều có truyền thống xòe và phong

trào Xòe quần chúng rất phát triển. Mỗi bản, làng đều có ít nhất một đội Xòe cổ, các đội Xòe có số lượng người tham gia ngày càng đông. Xòe được xác định là mũi nhọn trong hoạt động văn hóa, văn nghệ của vùng. Xòe cổ được mở rộng rất nhanh về quy mô và số lượng người tham gia. Họ không chỉ học từ các nghệ nhân, từ cán bộ văn hóa xã mà chủ yếu là tự truyền cho nhau, tự học hỏi lẫn nhau. Các đội Xòe đều thực hành thuần thực sáu điệu Xòe cổ bên cạnh các điệu Xòe khác như: Xòe vòng, Xòe khăn, Xòe chai, Xòe quạt, Xòe nón. Năm 2013, thị xã Nghĩa Lộ đã tổ chức biên soạn cuốn bài giảng *Nghệ thuật Xòe cổ của đồng bào dân tộc Thái vùng Nghĩa Lộ - Mường Lò* do ông Lò Văn Biền là chủ biên để truyền dạy sáu điệu Xòe trong cộng đồng. Thời gian truyền dạy nhạc Xòe cho 20 người được tiến hành từ ngày 21 tháng 08 năm 2014 đến ngày 10 tháng 9 năm 2014 do ông Lò Văn Biền trực tiếp truyền dạy. Đến nay, 2 đội nhạc công đã nắm vững nội dung bản nhạc giai điệu, tiết tấu, kỹ thuật sử dụng các nhạc cụ, nhạc khí để phục vụ trình diễn sáu điệu Xòe cổ. Thời gian truyền dạy sáu điệu Xòe cổ từ ngày 01 tháng 08 năm 2014 đến ngày 07 tháng 10 năm 2014 do ông Lò Văn Biền và nhóm giảng viên (7 người) truyền dạy. Mỗi đội được học trong thời gian 6 ngày. Học viên được tìm hiểu về nguồn gốc, ý nghĩa, kỹ thuật thể hiện sáu điệu Xòe cổ. Đến nay, thị xã Nghĩa Lộ đã xây dựng được 48 đội Xòe nòng cốt với 384 người thuộc 06 lứa tuổi, là hội viên các cấp hội tại 07 xã, phường là: Hội người cao tuổi, hội phụ nữ, đoàn thanh niên, học sinh mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; 02 đội nhạc công nòng cốt gồm 20 người (xã Nghĩa An: 10 người; Trung tâm Văn hóa - Thể dục thể thao: 10 người). Hàng năm vào các dịp lễ kỷ niệm, thị xã Nghĩa Lộ luôn tổ chức các hội thi Xòe cấp cơ sở, phong trào này góp phần thu hút đông đảo đồng bào Thái tham gia. Mỗi bản hình thành các đội Xòe biểu diễn, được các nghệ nhân trong bản hướng dẫn tập luyện, thường xuyên biểu diễn giao lưu với các địa phương khác.

Tại tỉnh Điện Biên, đến nay đã thành lập được 1.273 đội văn nghệ thuộc các thôn/bản, trong đó phần lớn là các đội văn nghệ thuộc bản dân tộc Thái được coi là hạt nhân để duy trì và phát triển Nghệ thuật Xòe, đặc biệt là các bản văn hóa du lịch đã góp phần bảo vệ và phát triển Nghệ thuật Xòe bởi không chỉ những người dân bản địa mà còn cả những du khách khi tới đây cũng đều muốn tham gia và thưởng thức các điệu Xòe. Bản thân mỗi thành viên trong đội văn nghệ đã có ý thức, trách nhiệm cùng với sự đam mê về giá trị thẩm mỹ của loại hình nghệ thuật mà cha ông để lại nên họ sẽ tiếp tục giới thiệu nét đẹp văn hóa ấy tới nhiều du khách trong và ngoài nước. Để tạo điều kiện thuận lợi cho sinh hoạt của các đội văn nghệ, hàng năm bằng nguồn vốn từ chương trình mục tiêu quốc gia ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã đầu tư hỗ trợ cho nhà văn hóa bản tăng âm, loa đài, trống... Điều đó đã đem lại niềm vui cho dân bản, để rồi mỗi dịp vui hay những ngày lễ tết, người dân lại sum vầy tại nhà văn hóa cùng ca hát, nhảy múa và nối vòng tay lớn thiết lập vòng Xòe.

Tại tỉnh Lai Châu, một số cá nhân, nghệ nhân đã tích cực tham gia truyền dạy, bảo vệ Xòe Thái. Tiêu biểu, bà Đỗ Thị Tác tự đầu tư xây dựng dãy nhà sàn phục vụ trưng bày các di sản văn hóa người Thái và truyền dạy Xòe cho cộng đồng tại thị trấn

Than Uyên (tỉnh Lai Châu). Một số nghệ nhân dân gian, tiêu biểu là các nghệ nhân như Lò Văn Sơi (68 tuổi - thôn Mường Cang, xã Mường Cang, thị trấn Than Uyên), Hoàng Ngọc Xứ (78 tuổi - thôn Nà Củng, xã Mường So, huyện Phong Thổ) đã ghi chép và xuất bản tài liệu về nguồn gốc, cách thức Xòe, các điệu Xòe, bối cảnh diễn xướng, và những loại hình văn hóa dân gian liên quan. Tại huyện Nậm Nhùn, một số thầy cúng, thầy Then đã thường xuyên chỉ bảo cho các con nuôi cách thức Xòe mừng và tạ ơn Trời trong các nghi lễ. Tại các huyện Phong Thổ, Than Uyên, các nghệ nhân dân gian, những thành viên cộng đồng am hiểu về Xòe Thái trong các đội văn nghệ tham gia truyền dạy cho thế hệ trẻ ở các lớp mầm non, trường phổ thông.

Tại tỉnh Sơn La, nhận thức của chính quyền địa phương, đặc biệt của những cán bộ chuyên trách về văn hóa của tỉnh, về giá trị của di sản nghệ thuật Xòe Thái đối với cộng đồng người Thái nói riêng và đối với nền văn hóa phong phú và đa dạng của đất nước nói chung đã được nâng cao. Nhận thức tốt này đưa tới nhiều nỗ lực và biện pháp can thiệp liên tục trong vòng chục năm qua trong công tác phục hồi, bảo vệ và trao truyền di sản nghệ thuật Xòe Thái. Chương trình phát triển các đội văn nghệ quần chúng (trên thực tế nòng cốt là đội văn nghệ chuyên về múa Xòe Thái) ở hầu hết các thôn/bản người Thái trên địa bàn toàn tỉnh là một trong những hoạt động có hiệu quả cao của tỉnh Sơn La. Báo cáo 2014 của tỉnh cho thấy toàn tỉnh có trên 3.000 đội văn nghệ quần chúng ở cấp thôn/bản (với kinh phí hỗ trợ từ chính quyền địa phương là 2 triệu đồng/năm/đội). Nhận thức rõ được tầm quan trọng của môi trường diễn xướng của nghệ thuật Xòe Thái cũng là một điểm mạnh của tỉnh khi việc bảo vệ và hát huy thực hành Xòe Thái được gắn liền với các hoạt động bảo tồn và phát huy các phong tục và giá trị văn hóa có liên quan chặt chẽ với Xòe Thái (lễ hội, tập quán, nghi lễ, ẩm thực, trang phục, nhạc cụ, nghề thủ công).

Di sản nghệ thuật Xòe Thái đã được đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia của Việt Nam với các tên gọi và theo các quyết định sau của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Nghệ Thuật Xòe Thái ở tỉnh Yên Bái theo quyết định số 1877/QĐ-BVHTTDL năm 2015.

- Nghệ thuật Xòe Thái ở tỉnh Điện Biên theo quyết định số 3820/QĐ-BVHTTDL năm 2013

- Nghệ Thuật Xòe Thái ở tỉnh Lai Châu theo quyết định số 1877/QĐ-BVHTTDL năm 2015.

- Nghệ Thuật Xòe Thái ở tỉnh Sơn La theo quyết định số 1877/QĐ-BVHTTDL năm 2015.

Hà Nội, ngày 5 - 12 - 2018

Người viết báo cáo

GS.TS. Bùi Quang Thanh

(Trưởng nhóm kiểm kê khoa học)